

Số: 03/2026/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 06 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 312/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đặng Thái S, sinh năm 1958;

- Bà Vũ Thị N, sinh năm 1958.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông Đặng Thái S và bà Vũ Thị N xác lập trên cơ sở tự nguyện, được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng ông S, bà N đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Vợ chồng ông Đặng Thái S và bà Vũ Thị N xác nhận có 03 người con chung tên Đặng Vũ Công T, sinh năm 1985; Đặng Vũ Triệu A, sinh năm 1990 và Đặng Vũ Sĩ K, sinh năm 1992. Do các con chung đã trưởng thành có khả năng lao động tự túc được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Đặng Thái S và bà Vũ Thị N là người cao tuổi nên được miễn nộp lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Thái S và bà Vũ Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng ông Đặng Thái S và bà Vũ Thị N xác nhận có 03 người con chung tên Đặng Vũ Công T, sinh năm 1985; Đặng Vũ Triệu A, sinh năm 1990 và Đặng Vũ Sĩ K, sinh năm 1992. Do các con chung đã trưởng thành có khả năng lao động tự túc được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Ông Đặng Thái S và bà Vũ Thị N là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5 – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Đương sự;
- UBND phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa (trước đây là UBND phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận) (Giấy CNKH số 73/2003, quyển số 01, đăng ký lại ngày 10/9/2003)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Tuấn